



# THE MORNING NEWS

BẢN TIN SÁNG 12/04/2024

**ĐI NGANG TÍCH LŨY**

## Quốc tế

- Phố Wall ghi nhận diễn biến đi ngang trong phiên giao dịch ngày 11/04. Chỉ số Dow Jones giảm 2,43 điểm (0,0063%), chỉ số NASDAQ tăng 271,84 điểm (1,68%) và chỉ số S&P 500 tăng 38,42 điểm (0,74%).
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến giảm điểm trong ngày giao dịch 11/04. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 37,41 điểm (0,47%), CAC 40 (Pháp) giảm 21,64 điểm (0,27%). Thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á ghi nhận diễn biến giảm điểm trong phiên giao dịch 11/04.
- Giá dầu WTI giảm 1,38% và dầu Brent giảm 0,82% trong phiên giao dịch ngày 11/04. Bên cạnh đó, giá Vàng ghi nhận diễn biến tăng.
- Hãng tin Yonhap dẫn báo cáo từ Bộ Tài chính Hàn Quốc cho biết nợ nhà nước, gồm doanh thu trái phiếu cùng với các khoản vay tài chính của chính phủ trung ương và các chính quyền địa phương, đã lên mức 1,126 triệu tỷ won (826,63 tỷ USD) trong năm 2023.
- Kết thúc cuộc họp vào ngày 11/4, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã quyết định giữ nguyên lãi suất, nhưng để ngỏ khả năng nới lỏng chính sách tiền tệ khi lạm phát đã chậm lại. Những diễn biến này làm tăng khả năng đợt hạ lãi suất đầu tiên của ECB sẽ diễn ra vào tháng 6/2024.

## Trong nước

- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng với giá trị 51,68 tỷ, tập trung ở các cổ phiếu VPD, TCH, SSI.
- Theo số liệu từ Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa, trong quý I/2024, chỉ số sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh này ước tăng 20% so với cùng kỳ. Đa số các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn duy trì tốt hoạt động sản xuất, bắt đầu thích ứng linh hoạt trước các biến động của thị trường.

## Diễn biến thị trường:

- Đóng cửa ngày 11/04, Vnindex giảm 0,36 điểm, đóng cửa tại 1.258,20 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 686 nghìn đơn vị, tương ứng 16.544 tỷ đồng.
- Trong ngắn hạn, chỉ số VN-Index ghi nhận diễn biến tiếp tục quay trở lại tích lũy và kiểm định quanh vùng tích lũy **1.235 - 1.280 điểm** trước đó.











## Chiến lược giao dịch: Duy trì tỷ trọng cổ phiếu/tiền mặt ở ngưỡng 50/50

- Nhà đầu tư được khuyến nghị **duy trì tỷ trọng cổ phiếu/tiền mặt ở ngưỡng 50/50 và thận trọng quan sát phản ứng của thị trường** trong phiên giao dịch ngày hôm nay. Hiện tại, chỉ số VN-INDEX đã cho thấy dấu hiệu suy yếu và tiếp tục quay trở về vùng tích lũy 1.235 -1.280, các nhà đầu tư có **tỷ trọng cao hơn 50/50** có thể chủ động **hạ tỷ trọng về ngưỡng 50/50**.
- Ở chiều ngược lại, nếu chỉ số VN-INDEX quay trở lại kiểm định thành công vùng hỗ trợ ngắn hạn tại 1.235 - 1.243 điểm, NĐT có thể nâng vị thế lên tỷ trọng cổ phiếu/tiền mặt lên **90/10** đối với các cổ phiếu đang ở nền tích lũy, còn nhiều dư địa tăng giá đặc biệt là nhóm cổ phiếu **midcap, thép và bất động sản**.

## CÓ THỂ ĐẶC BIỆT CHÚ Ý:

- ❖ **Đầu tư công:** HHV, CII, KSB
- ❖ **Chứng khoán:** HCM, VIX, SSI, VND, SHS
- ❖ **Bất động sản:** TCH, DIG, CEO
- ❖ **ĐDS Khu công nghiệp:** IDC
- ❖ **Cảng biển:** HAH
- ❖ **Thép:** HSG, HPG
- ❖ **Bank:** VIB, ACB, TPB, VPB, VCB, CTG, STB
- ❖ **Bán lẻ:** DGW, MWG, MSN
- ❖ **Năng lượng:** PC1
- ❖ **Dầu khí:** BSR
- ❖ **Dệt may:** TNG, GIL
- ❖ **Khác:** PNJ, GEX, DBC, HAX

## Doanh nghiệp

-  **HQC:** TẬP ĐOÀN HOÀNG QUÂN ĐÓN TIẾP CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NHẬT BẢN ĐẾN THAM QUAN VÀ MỞ RỘNG CƠ HỘI ĐẦU TƯ, HỢP TÁC M&A
-  **NVL:** Từ cuối năm 2022, Novaland đã tiến hành tái cấu trúc toàn diện, thay đổi mô hình hoạt động và cơ cấu lại tổ chức để phù hợp và thích nghi với sự thay đổi của thị trường bất động sản.
-  **LDG:** Nguyên Phó Tổng giám đốc Nguyễn Quốc Vy Liêm bất ngờ bị bắt
-  **PTL:** Victory Capital muốn phát hành 100 triệu cổ phiếu để hoán đổi nợ
-  **PVD:** Khởi tố bị can, cấm đi khỏi nơi cư trú đối với nguyên giám đốc Công ty PVD Training
-  **SJF:** Lỗ thêm hơn 267 tỷ đồng sau kiểm toán
-  **VTP:** Bru chính Viettel lên kế hoạch lãi sau thuế 370 tỷ năm 2024
-  **HPG:** Quý II, Hòa Phát phát hành hơn 580 triệu cổ phiếu để tăng vốn điều lệ
-  **LTG:** Doanh nghiệp đầu tiên tạo được tín chỉ carbon cho cây lúa tại Việt Nam
-  **LTG:** Doanh nghiệp đầu tiên tạo được tín chỉ carbon cho cây lúa tại Việt Nam

# DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	12/04/2024	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD	% Năm
VN INDEX	1258,2	-0,03%	-0,79%	1,06%	11,35%	17,65%
HNX30 INDEX	528,98	0,53%	-1,88%	5,05%	6,89%	37,74%
VN30 INDEX	1262,86	-0,08%	-0,38%	1,66%	11,61%	16,86%
S&P 500	5199,06	0,74%	1,01%	0,46%	9,00%	27,06%
Dow Jones	38459,08	-0,01%	-0,36%	-1,40%	2,04%	14,30%
Nasdaq	16442,2	1,68%	2,45%	1,09%	9,53%	37,83%
Shanghai Composite	3034,246	0,23%	-1,14%	-0,71%	1,99%	-8,80%
Nikkei 225	39523,6	0,21%	1,36%	1,87%	18,11%	40,74%
Thailand SET	1396,38	-0,84%	1,50%	1,21%	-1,38%	-12,32%
Malaysia	1556,49	0,19%	1,27%	1,08%	7,00%	8,99%
Philippine	6677,65	-0,94%	-4,06%	-2,94%	3,53%	3,22%
Indonesia JCI	7286,882	0,45%	-0,03%	-1,29%	0,19%	7,27%
FTSE 100	7923,8	-0,47%	-0,65%	2,27%	2,46%	1,26%
DAX	17954,48	-0,79%	-2,44%	-0,06%	7,18%	14,33%
CAC 40	8023,74	-0,27%	-1,57%	-0,79%	6,37%	8,47%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities



# BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ DXY VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES

USD  VND  4.14%

105.257 0.000 105.257

Ichimoku 9 26 52 26

30 DJI · DJ 9.17%

30 DJI · TVC 9.17%



USD

14.00%

12.00%

8.00%

6.00%

DJI +9.17%

DJI +9.17%

2.00%

DXY +4.14%

22:05:34

0.00%

-2.00%

-4.00%

-6.00%

-8.00%

-10.00%

Tháng Tám

Tháng 9

Tháng 10

Tháng 11

Tháng Mười hai

2024

Tháng Hai

Tháng 3

Tháng 4

22

TradingView



# BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU MỸ 10 NĂM VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES

Trái phiếu Chính phủ Hoa Kỳ 10 năm · 1D · TVC

≈ -0.41%

95'17'0 0'00" 95'17'6

Ichimoku 9 26 52 26

30 DJI · DJ 8.61%

30 DJI · TVC 8.61%



USD

12.00%

10.00%

8.00%

6.00%

4.00%

2.00%

0.00%

-2.00%

-4.00%

-6.00%

-8.00%

-10.00%

US10

-0.41%

20:05:12

# CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	-0,02	-0,14	0
Fubon FTSE Vietnam ETF	7,85	18,42	-47,16	-33,67	-30,74	755,26
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	0	3	-27,51	24,08	15,21
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	-2,97	-4,75	-5,95	-7,9
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	0	-0,28	-2,38
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	0	-1,7	-9,14
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0	0	0
Asian Growth CUBS ETF	0	0	0	0	0	0
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0	0	0	0	0
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0	0	0	0	0
KIM Growth VN30 ETF	0	0	-2,97	-4,75	-5,95	-7,9
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	-6,12	-18,24	-38,69	-100,72	-127,68
SSIAM VN30 ETF	0	0	0,05	1,87	5,82	5,82
SSIAM VNX50 ETF	0	0	0	0	0	0
SSIAM VNFIN LEAD ETF	1,17	1,17	0,84	1,15	12,16	24,29
DCVFMVN Diamond ETF	0	0	0	-0,05	8,7	8,7
Global X MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0	1,5	1,96
VanEck Vietnam ETF	0	0	0	-1,01	-0,46	-2,32

## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

**Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
TDW	49.750,00	115	6,99%
DXV	5.680,00	14.302	6,97%
APC	7.310,00	33.399	6,87%
DCL	27.400,00	476.717	6,82%
DAG	3.180,00	883.378	6,71%
NHH	18.300,00	1.654.038	6,40%
TCH	17.000,00	22.653.726	5,92%
HHS	9.840,00	4.988.666	5,69%
SCD	13.000,00	11.969	5,69%
SKG	17.050,00	2.172.723	5,25%

**HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
CCR	12.100,00	20.239	10,00%
ARM	26.700,00	100	9,88%
TA9	15.600,00	340.935	9,86%
LDP	24.600,00	64.438	9,82%
TJC	15.100,00	100	9,42%
L61	3.500,00	507	9,38%
DC2	7.200,00	89.550	9,09%
L62	2.400,00	1.000	9,09%
VNC	42.700,00	101	8,65%
VTJ	3.800,00	100	8,57%

**HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
TTE	8.780,00	201	-6,99%
POM	3.750,00	2.028.270	-6,95%
PSH	5.450,00	696.076	-6,84%
HAS	6.880,00	100	-6,78%
QBS	1.410,00	2.088.775	-6,62%
MDG	12.150,00	1.200	-6,54%
TNC	50.200,00	300	-6,34%
SVI	70.000,00	600	-5,79%
PGI	23.550,00	200	-5,04%
FUEIP100	7.220,00	1.100	-4,87%

**HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SEB	45.100,00	1.700	-9,98%
DHP	11.000,00	100	-9,84%
SFN	24.200,00	512	-9,70%
PIA	26.200,00	207	-9,66%
DPC	7.800,00	800	-9,30%
KTT	3.900,00	610	-9,30%
PMP	12.700,00	600	-9,29%
HCT	8.800,00	1.400	-9,28%
KTS	42.600,00	5.100	-8,97%
PHN	56.000,00	200	-8,94%



# CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	12/04/2024	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	CP liên quan đầu vào	CP liên quan đầu ra
Oil WTI	USD/bbl.	85,02	-1,38%	-1,58%	10,29%	PVT	GAS, BSR
Oil Brent	USD/bbl.	89,74	-0,82%	-1,10%	10,07%	PVT	GAS, BSR
Thép thanh	CNY/MT	3594	0,22%	2,76%	-1,04%		HPG
Nhôm	USD/MT	2406,83	-0,13%	-0,19%	8,49%		
Đồng	USd/lb.	425,3	-0,68%	0,57%	8,34%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Than	USD/MT	128,75	0,59%	0,43%	-3,20%		
Đường	USd/lb.	20,53	-2,66%	-6,60%	-5,35%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Ngô	USd/bu.	428,75	-1,27%	-1,55%	-0,35%		
Gas	USD/MMBtu	1,764	-6,42%	-1,68%	2,39%		
Sữa	USD/cwt	15,4	-1,03%	-0,52%	-6,50%	KDC	VNM, QNS
Vàng	USD/t oz.	2372,7	1,03%	2,42%	9,80%		PNJ
Bạc	USD/t oz.	28,25	0,71%	4,35%	17,65%		PNJ
Lúa Mỳ	USd/bu.	566,25	-1,26%	-2,71%	0,94%		
Thịt lợn	USd/lb.	91,45	-0,33%	3,51%	9,82%		
Thép HRC	CNY/MT	3758	-0,34%	0,43%	-3,42%		HPG

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***